

Số 29-17/NQ-HĐQT

Đà Nẵng, ngày 31 tháng 12 năm 2017

NGHỊ QUYẾT

Của Hội đồng quản trị về việc trích dự phòng nợ phải thu khó đòi

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT QUẢNG NAM - ĐÀ NẴNG**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 29/11/2014 của Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần đường sắt Quảng Nam - Đà Nẵng đã được Đại hội đồng cổ đông lần đầu thông qua ngày 27/12/2015 và sửa đổi bổ sung Điều lệ đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 thông qua ngày 13/4/2017;

Hội đồng quản trị Công ty mở rộng họp ngày 31/12/2017 có sự tham gia của Trưởng ban kiểm soát, các đồng chí Phó Giám đốc, đại diện Đảng ủy, Đoàn Thanh niên, lãnh đạo các phòng trong Công ty. Hội nghị đã thảo luận:

- Trích quỹ dự phòng nợ phải thu khó đòi.

HĐQT đã thống nhất (3/3) thành viên,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt mức trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi năm 2017 của Công ty là **321.819.018đồng** (Ba trăm hai mươi một triệu tám trăm mười chín ngàn không trăm mười tám đồng), trong đó: Nợ không có khả năng thu hồi **151.753.080đồng** (Một trăm năm mươi một triệu bảy trăm năm mươi ba ngàn không trăm tám mươi đồng), cụ thể như sau:

TT	Đơn vị	Công trình	Ngày thanh, quyết toán	Số tiền nợ quá hạn	Mức trích lập dự phòng		Không có khả năng thu hồi
					Tỷ lệ	Số tiền trích lập	
1	Cty TNHH MTV TM&DV Trọng Hoàng	Thuê máy xúc đào	2012	55.050.000đ	100%	55.050.000đ	
2	Cty Tân Hữu Phú	Cầu vượt Km 995	2014	25.800.000đ	100%	25.800.000đ	

3	Cty CPXDCT&ĐT 120	Hàn ray cầu P50 Bến Gỗ	2015	61.340.000đ	70%	42.938.000đ	
4	Cty TNHH Weixernsin Industrial (Phạm Sư Mạnh)	Đường ngang Km 894+800	2007	20.771.763đ	100%	20.771.763đ	
5	Cty Sông Thu	Mua bán ray phế liệu	2006	25.506.175đ	100%	25.506.175đ	
6	Cty ĐT&XD đô thị Quảng Nam	Đặt cống luồn ống nước Km 841	2001	27.374.000đ	100%	27.374.000đ	27.374.000đ
7	Cty ĐTXD CTN thuộc BXD	Thi công ống cống BTCT Km 783+386	2002	89.379.000đ	100%	89.379.000đ	89.379.000đ
8	Cty thi công cơ giới-TCT XD số 1	Bồi thường thuê ray phế liệu bị thất lạc	2007	35.000.080đ	100%	35.000.080đ	35.000.080đ
Cộng						321.819.018đ	151.753.080đ

Điều 2. HĐQT giao cho Giám đốc công ty tổ chức thực hiện trích lập khoản dự phòng trên và hạch toán theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, các Phòng ban, các Đội DTCD, Phân đoạn Hải Vân, Xí nghiệp XDCT&KDDV và các cá nhân chịu thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Trường ban kiểm soát;
- Thư ký HĐQT;
- Lưu: VT, website.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐƯỜNG SẮT
QUẢNG NAM - BÀ NANG
THÀNH PHỐ BÀ NANG

Nguyễn Văn Tý

BIÊN BẢN

V/v Thẩm định mức trích lập các khoản dự phòng

Căn cứ Thông tư số 228/2009/TT-BTC ngày 07/12/2017 và Thông tư số 89/2013/TT-BTC ngày 28/6/2013 của Bộ Tài chính về hướng dẫn trích lập dự phòng;

Căn cứ Quyết định số 1003a/QĐ-QNĐN ngày 14/11/2017 của Giám đốc Công ty cổ phần đường sắt Quảng Nam – Đà Nẵng về việc thành lập Hội đồng thẩm định mức trích lập dự phòng và xử lý tồn thất;

Hôm nay, vào lúc 7h30 ngày 31/12/2017, Hội đồng thẩm định đã tiến hành thẩm định mức trích lập dự phòng các khoản nợ của Công ty, như sau:

I. Thành phần Hội đồng thẩm định:

- | | | |
|--------------------------|---------------------|---------------------|
| 1. Ông Nguyễn Xuân Bình | - Giám đốc công ty | Chủ tịch Hội đồng |
| 2. Bà Phan Thị Lan Hương | - Kế toán trưởng | Ủy viên thường trực |
| 3. Ông Trần Minh Nghĩa | - Trưởng phòng KHKD | Ủy viên |
| 4. Ông Nguyễn Thanh Long | - Trưởng phòng TCHC | Ủy viên |
| 5. Ông Hoàng Hải | - Trưởng phòng KTAT | Ủy viên |

II. Nội dung: Thẩm định mức trích lập dự phòng các khoản nợ quá hạn thanh toán của Công ty như sau:

1. Các khoản nợ phải thu khó đòi năm 2017:

Các đơn vị chưa thanh toán, nợ quá hạn thanh toán sau:

STT	Tên đối tượng	Số dư 31/12/2017	T.gian quá hạn	Nguyên nhân chưa thu hồi được nợ	Dự kiến thu hồi nợ
	TK 131 - Phải thu khách hàng	6.063.720.933			
1	Cty cổ phần công trình 875	514.998.000	3 năm	Cty 875 đang thua lỗ không chi trả nợ được	Công ty tiếp tục đòi nợ năm 2018
2	Cty CPXD giao thông Quảng Nam(866+400)	547.531.000	5 năm	Chưa quyết toán, thanh lý c.tr	Công ty tiếp tục đòi nợ năm 2018
3	VP Công ty TNHH BT Ngã Ba Huế Trung Nam	775.297.000	1 năm	Chưa quyết toán, thanh lý c.tr	Công ty tiếp tục đòi nợ năm 2018
4	Cty TNHH TM&DV Nam Phong(787)	1.865.797.016	1 năm	Chưa quyết toán, thanh lý c.tr	Công ty tiếp tục đòi nợ năm 2018
5	CN TCty XDCTGT8 CTCP-XN Hưng Long	536.790.000	1 năm	Nhiều dự án XN Hưng Long chưa được thanh toán	Công ty tiếp tục đòi nợ năm 2018
6	CN cty TNHH MTV đầu tư XD Vạn Tường-Xn309	30.000.000	1 năm	Công ty Vạn Tường chưa có nguồn chi trả	Công ty tiếp tục đòi nợ năm 2018
7	Ban QLDA hạ tầng(CT ĐN km 874)	125.955.000	1 năm	Chưa quyết toán, thanh lý c.tr	Công ty tiếp tục đòi nợ năm 2018

8	Tổng cty XD công trình giao thông 1	173.714.933	5 năm	Dự án chưa quyết toán hoàn thành	Công ty tiếp tục đòi nợ năm 2018
9	XNXD công trình 9 cty CP đầu tư công trình Hà Nội	96.454.550	7 năm	XN đang thu lỗ	Công ty tiếp tục đòi nợ năm 2018
10	Cty CP lắp máy điện nước và XD 4	600.214.294	2 năm	Chưa quyết toán, thanh lý c.tr	Công ty tiếp tục đòi nợ năm 2018
11	Cty cổ phần đầu tư XD số 8	456.748.182	7 năm	Công ty đang thua lỗ	Công ty tiếp tục đòi nợ năm 2018
12	Cty TNHH TM&DV Trọng Hoàng	55.050.000	5 năm	Không liên lạc được	Trích lập DP
13	Cty Tân Hữu Phú	25.800.000	4 năm	Không trả lại tiền ứng thừa	Trích lập DP
14	Cty CPXDCT & ĐT 120	61.340.000	2 năm	Công ty thua lỗ nặng chưa có kinh phí trả	Trích lập DP
15	Cty TNHH Weixernsin Industrial (Phạm Sỹ Mạnh)	20.771.763	10 năm	Không liên lạc được	Trích lập DP
16	Cty Sông Thu	25.506.175	11 năm	Công ty Sông Thu là đơn vị bảo lãnh, đơn vị nợ không liên lạc được	Trích lập DP
17	Cty CP ĐT& XD đô thị Quảng Nam	27.374.000	16 năm	Không liên lạc được	Đã ngừng hoạt động từ ngày 02/10/2003
18	Cty ĐTXD Cấp thoát nước thuộc Bộ XD	89.379.000	15 năm	Không liên lạc được	Đã ngừng hoạt động từ ngày 11/3/2014
19	Cty thi công cỡ giới - TCT XD số 1	35.000.080	10 năm	Không liên lạc được	Đã giải thể
	TK 1388 - Phải thu khác	1.374.632.258			
1	Phải thu bồi thường tai nạn trật bánh km 871+180	340.647.060	2 năm	Chưa chi trả được	Tổng CT đang giải quyết
2	Chi phí vật tư thu hồi	1.033.985.198	1 năm	Chưa chi trả được	Tổng CT đang giải quyết

* Phương án trích lập dự phòng:

- Đối với các khoản nợ phải thu quá hạn nhưng xác định có thể thu hồi thì không trích lập dự phòng. Năm 2018, Công ty tiếp tục đòi nợ 11 đơn vị.
- Đối với các khoản nợ phải thu quá hạn thanh toán xác định là khó đòi thì trích lập theo quy định TT228.

III. Kết quả thẩm định:

TT	Đơn vị	Ngày thanh, quyết toán	Số tiền nợ quá hạn	Mức trích lập dự phòng		Không có khả năng thu hồi
				Tỷ lệ	Số tiền trích lập	
1	Cty TNHH MTV TM&DV Trọng Hoàng	2012	55.050.000	100%	55.050.000	
2	Cty Tân Hữu Phú	2014	25.800.000	100%	25.800.000	
3	Cty CPXDCT&ĐT 120	2015	61.340.000	70%	42.938.000	

4	Cty TNHH Weixernsin Industrial (Phạm Sỹ Mạnh)	2007	20.771.763	100%	20.771.763	
5	Cty Sông Thu	2006	25.506.175	100%	25.506.175	
6	Cty ĐT&XD đô thị Quảng Nam	2001	27.374.000	100%	27.374.000	27.374.000
7	Cty ĐTXD CTN thuộc BXD	2002	89.379.000	100%	89.379.000	89.379.000
8	Cty thi công cơ giới-TCT XD số 1	2007	35.000.080	100%	35.000.080	35.000.080
Cộng					321.819.018	151.753.080

Năm 2017, Công ty trích dự phòng 321.819.018 đồng (trong đó không có khả năng thu hồi 151.753.080 đồng).

Phương án xử lý nợ khó đòi không có khả năng thu hồi là: xóa nợ bằng nguồn dự phòng đã trích lập năm 2017 là 151.753.080 đồng

IV. Chứng từ gốc kèm theo:

- Hợp đồng kinh tế.
- Biên bản thanh lý hợp đồng
- Hồ sơ, các chứng từ liên quan khác.

Biên bản được lập xong lúc 9h30 cùng ngày và được toàn thể Hội đồng thẩm định thống nhất thông qua.

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH**

1. Bà Phan Thị Lan Hương

2. Ông Trần Minh Nghĩa

3. Ông Nguyễn Thanh Long

4. Ông Hoàng Hải

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH
GIÁM ĐỐC CÔNG TY**



Nguyễn Xuân Bình